

Số: 05./BC-RAT

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI THÀNH CỔ PHIẾU**

- Kính gửi:
- Bộ Tài chính
  - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội



**Tên Tổ Chức Phát Hành:** Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt  
**Địa chỉ trụ sở chính:** Số 118 Lê Duẩn, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội  
**Điện thoại:** 024 3822 1680  
**Fax:** 024 3822 1716  
**Website:** [www.ratraco.vn](http://www.ratraco.vn)

**I. Thông tin chung về Trái Phiếu đã phát hành:**

- Tên Trái Phiếu:** Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
- Mã Trái Phiếu:** RAT\_BOND\_2017
- Loại Trái Phiếu:** Trái phiếu chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm
- Mệnh giá Trái Phiếu:** 1.000.000 đồng/Trái Phiếu (Một triệu đồng một Trái Phiếu)
- Phương thức phát hành:** Phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành
- Số lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành:** 30.000 Trái Phiếu  
**Số lượng Trái Phiếu thực tế phát hành:** 28.000 Trái Phiếu
- Tổng giá trị Trái Phiếu đã phát hành:** 28.000.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ đồng)
- Phương án xử lý Trái Phiếu không đặt mua hết:** Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-RAT-HĐQT ngày 05/01/2018 của Hội đồng quản trị v/v Thông qua kết quả chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ thì số lượng Trái Phiếu còn lại (2000 Trái Phiếu) bị hủy bỏ (HĐQT đã thăm dò nhu cầu nhà đầu tư và quyết định không phân phối tiếp số Trái Phiếu này)

9. Ngày Phát Hành: 29/12/2017
10. Ngày Đáo Hạn: 29/12/2020
11. Mục đích phát hành Trái Phiếu: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, cụ thể: Đầu tư toa xe Mc, Đầu tư phương tiện vận tải xếp dỡ, Sửa chữa, cải tạo kho bãi.
12. Lãi suất Trái Phiếu: 11,5%/năm (*Mười một phẩy năm phần trăm một năm*)
13. Kỳ hạn Trái Phiếu: 03 (*ba*) năm
14. Thời hạn chuyển đổi:  
-Đợt I: 50% sau 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành  
-Đợt II: 25% sau 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành  
-Đợt III: 25% khi Đáo Hạn Trái Phiếu.
15. Phương thức thanh toán tiền lãi và tiền gốc Trái Phiếu: Tiền lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được trả sau, thanh toán định kỳ 01 (một) năm một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn của Đợt Phát Hành Trái Phiếu. Trường hợp Ngày Thanh Toán Lãi và/hoặc Ngày Đáo Hạn Trái Phiếu không phải là Ngày làm việc thì lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán vào Ngày làm việc tiếp theo của ngày đó;  
Tiền gốc: Trái Phiếu bắt buộc chuyển đổi thành cổ phiếu.
16. Giá chuyển đổi: **10.000 đồng/cổ phiếu** (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*).
17. Tỷ lệ chuyển đổi: 1:100 (01 trái phiếu được chuyển đổi thành 100 cổ phiếu tại ngày chuyển đổi)
18. Đối tượng chuyển đổi: Người sở hữu trái phiếu vào thời điểm chốt danh sách chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu và không phải là đối tượng bị cấm mua hoặc việc chuyển đổi thành cổ phiếu làm vượt giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Ratraco theo qui định pháp luật.
19. Quyền chuyển đổi: Tại thời điểm chuyển đổi, trái chủ bắt buộc phải thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông của RATRACO theo những điều kiện quy định tại Phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 23/NQ-RAT-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2017.

UAT  
C  
C  
NTA  
DU  
AN

## II. Tổng hợp kết quả chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phiếu:

1. Tên Trái Phiếu: Trái Phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
2. Mệnh giá Trái Phiếu: 1.000.000 đồng/Trái Phiếu (*Một triệu đồng một Trái Phiếu*)
3. Số lượng Trái Phiếu chuyển đổi Đợt 2: 7.000 Trái Phiếu (*Bảy nghìn Trái Phiếu*)
4. Tổng giá trị Trái Phiếu chuyển đổi Đợt 2: 7.000.000.000 đồng (*Bảy tỷ đồng*)
5. Trái chủ thực hiện chuyển đổi: Toàn bộ Trái chủ có tên trong danh sách tại ngày chốt đổi:
6. Giá chuyển đổi: 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)
7. Lãi suất Trái Phiếu: 11,5%/năm (*Mười một phẩy năm phần trăm một năm*)
8. Ngày chốt danh sách Trái chủ để thực hiện chuyển đổi và thanh toán lãi: **Ngày 25/12/2019**
9. Ngày thực hiện chuyển đổi và thanh toán lãi: **Ngày 30/12/2019**  
(Sau 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành (29/12/2017), tuy nhiên ngày 29/12/2019 là ngày nghỉ nên ngày chuyển đổi là ngày làm việc tiếp theo)
10. Tên cổ phiếu được chuyển đổi: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt
11. Mã chứng khoán: RAT
12. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)
13. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 700.000 cổ phiếu (*Bảy trăm nghìn cổ phiếu*)
14. Tổng giá trị cổ phiếu đã được chuyển đổi (theo mệnh giá): 7.000.000.000 đồng (*Bảy tỷ đồng*)
15. Tổng khối lượng Trái Phiếu còn lại sau khi chuyển đổi: 7.000 Trái Phiếu (*Bảy nghìn Trái Phiếu*)
16. Tổng giá trị Trái Phiếu được chuyển đổi Đợt 2/Tổng số Trái Phiếu chuyển đổi đã phát hành: 25% (tương ứng với 7.000.000.000 đồng)

120  
NG  
Ô P  
I VÀ  
SƠN  
KIẾN

**III. Kết quả thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu:**

Đối tượng	Số lượng Trái Phiếu sở hữu tại ngày 25/12/2019 (Trái Phiếu)	Số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi Đợt 2 (Trái Phiếu)	Số lượng Trái Phiếu còn lại sau đợt chuyển đổi (Trái Phiếu)	Số lượng cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu (Cổ phiếu)			Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trên Tổng số cổ phiếu được chuyển đổi (%)
				Hạn chế chuyển nhượng	Phổ thông	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8
<b>I. Cổ đông đặc biệt:</b>							
1. Hội đồng quản trị							
2. Ban Giám đốc							
3. Ban Kiểm soát							
4. Kế toán trưởng							
<b>II. Cổ phiếu quỹ:</b>							
<b>III. Cổ đông khác:</b>	14.000	7.000	7.000		700.000	700.000	100%
<b>1. Trong nước:</b>	14.000	7.000	7.000		700.000	700.000	100%
1.1 Cá nhân	14.000	7.000	7.000		700.000	700.000	100%
1.2 Tổ chức							
<b>2. Nước ngoài:</b>							
2.1 Cá nhân							
2.2 Tổ chức							
<b>Cộng</b>	<b>14.000</b>	<b>7.000</b>	<b>7.000</b>	<b>-</b>	<b>700.000</b>	<b>700.000</b>	<b>100%</b>

62  
T  
H  
H  
H  
G

**IV. Danh sách cổ đông lớn sau đợt chuyển đổi Trái Phiếu (Căn cứ danh sách cổ đông RAT tại thời điểm ngày 11/06/2019 do VSD lập để thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền):**

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Số CMND/CC CD/ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>Cổ đông lớn (Sở hữu từ 5% cổ phần trở lên)</b>						
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	0100105052	12/06/2014	Số 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.092.644	24,16
2	Đỗ Khánh Dur	201866708	11/10/2018	K11/8 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng	452.980	10,02
3	Phạm Anh Tuấn	011953675	03/06/2010	Tổ 11, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	249.289	5,51
<b>Tổng cộng</b>					<b>1.794.913</b>	<b>39,69</b>

**V. Cơ cấu vốn sau khi chuyển đổi Trái Phiếu Đợt 2:**

STT	Danh mục	SL cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	<b>Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cổ phiếu trở lên)</b>	1.867.413	35,76	03	01	02
	- Trong nước:	1.867.413	35,76	03	01	02
	- Nước ngoài:					
2	<b>Cổ đông khác</b>	3.354.428	64,24	183	01	182
	- Trong nước:	3.352.428	64,20	180	01	179
	- Nước ngoài:	2.000	0,04	03		03
3	<b>Công đoàn Công ty</b>					
4	<b>Cổ phiếu quỹ</b>					
<b>Tổng số lượng cổ phiếu</b>		<b>5.221.841</b>	<b>100</b>	<b>186</b>	<b>02</b>	<b>184</b>

86  
 Y  
 N  
 NG  
 3  
 3  
 TP.

**VI. Cam kết của Tổ chức phát hành:**

Chúng tôi đảm bảo các thông tin và số liệu trình bày trong báo cáo này là đầy đủ, chính xác và trung thực. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành cũng như các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm cam kết trên.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP, TCKT.

**CTCP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Tuấn Vinh**

